

Cô Berti Bartolotti đang ngồi trên cái ghế bập bênh và thưởng thức bữa sáng. Cô đã uống bốn tách cà phê, ăn cả thấy ba cái bánh mì tròn nhỏ phết bơ, mật ong, thêm hai quả trứng ốp la, một lát bánh mì đen với thịt nguội kèm phô mai, và một lát bánh mì trắng quét pate gan ngỗng. Vì cô Bartolotti cứ đung đưa qua lại trong lúc ăn, suy cho cùng thì ghế bập bênh vốn dùng để đung đưa, nên áo choàng màu xanh nhạt của cô dính đầy vệt cà phê màu nâu và vết trứng màu vàng. Ngoài ra, có rất nhiều vụn bánh mì còn bám trên cổ áo. Lúc đứng lên, cô phải nhảy lò cò trong phòng khách để đồng vụn bánh mì ấy rơi là tả xuống sàn. Sau đó, cô mút sạch ngón tay còn dính mật ong và tự nói với bản thân, “Bé yêu, bây giờ bé sẽ đi tắm, mặc quần áo đẹp và làm việc nhé. Nhanh lên nào!” Mỗi khi tự nói với bản thân, cô Bartolotti luôn gọi mình là “Bé yêu”. Bởi khi cô còn nhỏ xíu, mẹ cô luôn nói với cô là, “Bé yêu, con làm bài tập đi. Bé yêu, con lau khô bát đĩa nhé. Bé yêu, trật tự đi nào!”

Và sau này khi đã kết hôn thì chồng cô cũng luôn nói với cô rằng, “Bé yêu, bé nấu bữa trưa đi. Bé yêu khâu giúp anh cái cúc quần nhé. Bé yêu ơi, hãy lau nhà đi nào!”

Cô Bartolotti đã quen với việc thực hiện các yêu cầu hay đề nghị khi người khác gọi cô là “Bé yêu”. Mẹ cô đã mất lâu rồi, chồng cô là ông Bartolotti cũng không sống cùng cô nữa. Chẳng ai quan tâm lí do vì sao, đó hẳn là một chuyện rất riêng tư. Thế là cô Bartolotti sống một mình, chẳng còn ai ngoại trừ chính cô tự gọi mình là “Bé yêu”.

Cô Bartolotti đi vào phòng tắm. Cô muốn tắm bồn với nước ấm, nhưng trong bồn lúc này có mấy con cá vàng đang bơi tung tăng. Chính xác là bảy con cá vàng nhỏ và bốn con cá vàng to mà cô mua ở cửa hàng cá cảnh hôm qua. Cô thả chúng vào đây vì cho rằng chúng cần được thay đổi môi trường sống. Cô nghĩ con người luôn có cơ hội được thay đổi, như đi nghỉ dưỡng hay du lịch, chứ lũ cá vàng đáng thương thì cả năm chỉ quanh quẩn trong cái bình thủy tinh tròn xoe và chật chội mà thôi.

Thế rồi cô Bartolotti quyết định sẽ tắm nước ấm dưới vòi hoa sen (phòng tắm của cô có lắp cả vòi hoa sen). Nhưng đáng tiếc là cái cửa xếp của cabin tắm đang

bị kẹt. Mà thực ra nó có bị kẹt đâu, cửa không mở nổi vì chính cô đã buộc một sợi dây nối từ cửa sổ đến cabin tắm, vắt chéo hẳn bốn vòng để làm dây phơi quần bò và áo len. Trong chậu rửa mặt cũng đang chất một đống quần bò và áo len chưa giặt.

“Thế thì bé yêu hãy tẩy trang vậy nhé.” Vừa tự nói với mình trong gương, cô vừa với tay lấy một miếng bông gòn và cái chai to đùng trong tủ nhà tắm. Cô thấm nước tẩy trang từ cái chai lớn màu hồng vào miếng bông gòn, sau đó lau mặt thật kĩ. Miếng bông tròn xoe bỗng trở nên sặc sỡ và chuyển sang màu hồng của lớp phấn nền, màu đỏ từ son môi, màu đen từ mascara, màu nâu của bút chì kẻ lông mày, màu xanh lá cây của phấn mắt và màu xanh đậm từ đường kẻ mí mắt.

“Màu sắc đẹp tuyệt vời!” Cô Bartolotti nói với miếng bông gòn rồi ném nó xuống ngay cạnh thùng rác dưới chậu rửa mặt. Sau đó, cô lấy mấy cái tuýp, một số lọ nhỏ và bút chì trang điểm trong tủ nhà tắm. Cô lại trang điểm với phấn nền, son đỏ, mascara đen, chì kẻ lông mày nâu, phấn mắt màu xanh lá và bút kẻ mí mắt màu xanh đậm. Khi phát hiện ra lọ mascara đã gần cạn, cô lấy luôn thỏi son môi viết lên bức tường phòng tắm được ốp bằng gạch trắng:

NHỚ MUA MASCARA!!!

Sau đó, cô cầm miếng bọt biển xóa dòng chữ NHỚ MUA GIẤY VỆ SINH được viết bằng son môi, vì hôm qua cô đã mua giấy vệ sinh rồi.

Trước khi ra khỏi phòng tắm, cô Bartolotti nhìn vào cái gương phía trên chậu rửa mặt để xem mình trông già hay trẻ. Có hôm cô trang điểm rất trẻ trung nhưng cũng có hôm trông cô già dặn hơn hẳn. Hôm nay, cô Bartolotti có vẻ tươi trẻ và cô hài lòng với gương mặt của mình. “Mình trông trẻ đấy chứ! Thật trẻ trung và xinh đẹp!” Cô thì thầm tự công nhận thành quả của bản thân. Tất cả nếp nhăn quanh mắt và miệng đều được che phủ kĩ dưới lớp phấn nền.

Do cô không tiết lộ nên chẳng ai biết số tuổi thực của cô là bao nhiêu. Chính vì thế, mỗi người lại đoán cô đang ở một độ tuổi khác nhau. Khi trò chuyện, bà cụ Meier hàng xóm già lụ khụ thường gọi cô là, “Cô Bartolotti trẻ trung ơ!” Bé trai Michi, cháu của cụ Meier thì gọi cô là “Bà Bartolotti”. Ông Egon ở hiệu thuốc, nơi cô mua thuốc bột, thuốc hình viên đạn và thuốc mỡ, người thường nhăn trán làm lộ rõ hai nếp nhăn đau khổ do phải đọc nhiều đơn thuốc, đã nói rằng, “Cô Bartolotti đang ở độ tuổi đẹp nhất.”

Ông Egon cũng là một quý ông đang ở độ tuổi đẹp nhất. Ông đã năm mươi tuổi và thường đi chơi với cô Bartolotti hai lần một tuần. Họ cứ luân phiên tuần này

ông đến thăm cô và tuần sau tới lượt cô đến thăm ông. Họ có thể đến rạp hát hoặc đi xem phim, sau đó đi ăn, làm vài ly và ghé qua quán cà phê. Như thế, cứ hai lần một tuần, ông Egon có dịp gọi cô Bartolotti là “Berti bé nhỏ” và cô Bartolotti thì gọi ông Egon là “Anh Egi yêu quý”. Nhưng nếu vào những ngày khác hoặc nếu vô tình gặp nhau ngoài đường, hay khi cô Bartolotti đến hiệu thuốc mua siro ho thì họ sẽ gọi nhau khác hẳn, như thể những người xa lạ. Lúc đó, cô Bartolotti thường gọi ông ấy là “Quý ông”, còn ông Egon sẽ lịch sự nói “Thưa cô”. Vào những ngày khác thì họ chẳng hề nói chuyện với nhau, thứ Bảy và thứ Ba mới là ngày tình bạn của hai người.

Sau khi ngắm mình thật kỹ trong gương, cô Bartolotti quay lại phòng khách và ngồi xuống ghế bập bênh. Cô châm một điếu xì gà và suy nghĩ xem có nên bắt đầu làm việc không, hay nên đi mua sắm, hoặc vào giường ngả lưng thêm đã. Khi cô vừa lóe lên suy nghĩ sẽ quay lại giường nằm thì tiếng chuông cửa bỗng vang lên, tiếng chuông reo vừa to vừa lâu khiến cô Bartolotti giật mình thảng thốt.

Có vẻ đó là tiếng chuông của người đưa thư, ông chuyển điện tín, hay cũng có thể là cảnh sát phòng cháy chữa cháy. Cô Bartolotti đặt điếu xì gà xuống cái đĩa lót cốc hình những bông hoa nhỏ rồi bước ra cửa.

Cô hi vọng người bấm chuông kêu to và lâu như thế này là nhân viên chuyển tiền. Cô Bartolotti luôn mong đợi nhân viên chuyển tiền đến và thực ra thỉnh thoảng họ cũng tới chuyển tiền cho cô. Lần thì một nghìn schilling⁽¹⁾, lần là hai nghìn schilling, hay có khi là bốn nghìn schilling, tùy theo kích cỡ tấm thảm mà cô ấy bán. Khi đó, trên phiếu thanh toán sẽ ghi:

CÔNG TY DỆT MÓC THỦ CÔNG BARTOLOTTI

Công ty Bartolotti thực ra chỉ có một mình cô Berti Bartolotti thôi. Cô lập công ty chỉ để cho tấm danh thiếp trông có vẻ trang trọng và uy tín hơn.

Trong thành phố này, cô Bartolotti là người dệt nên những tấm thảm đẹp và rực rỡ nhất. Những người buôn thảm và đồ nội thất chuyên nhập thảm của cô luôn nói với khách hàng rằng, “Cô Bartolotti là một nghệ sĩ. Một nghệ sĩ thực thụ đấy! Thảm của cô ấy là những tác phẩm nghệ thuật thu nhỏ. Vì thế, thảm của cô ấy dệt mới đắt như vậy!”

(Thực ra, mấy người buôn thảm và đồ nội thất đã bán giá cao gấp ba lần số tiền họ trả cho cô Bartolotti, đó mới là lí do tại sao những tấm thảm ấy lại đắt thế.)

(1) Đơn vị tiền tệ chính thức của Áo từ năm 1925 đến 2002, trước khi nước này chuyển sang sử dụng đồng euro.

Người bấm chuông rất to và lâu đang đứng trước cửa căn hộ không phải là người chuyển tiền mà là người chuyển bưu kiện.

Ông ấy thở hổn hển, đưa tay lau mồ hôi trên trán và nói, “Nặng chết khiếp!” rồi chỉ tay vào một kiện hàng lớn được bọc bằng giấy trắng. Ít nhất phải hai mươi cân đây bà ạ!”

Sau đó, ông ấy kéo kiện hàng qua hành lang, vào khu bếp. Cô Bartolotti kí vào tờ giấy biên nhận và đưa cho người chuyển bưu kiện năm schilling tiền boa.

Người chuyển bưu kiện nói, “Tạm biệt bà nhé!”

“Chào ông!” Cô Bartolotti đáp, rồi tiễn ông ấy ra cửa.

Cô vào phòng khách lấy điếu xì gà, sau đó quay lại căn bếp, ngồi xuống cái ghế đặt trước kiện hàng. Cô luồn tay vào mái tóc nhuộm vàng, dùng những ngón tay sơn màu xanh da trời vuốt những lọn tóc cứng quèo vì keo xịt và suy nghĩ.

“Hay trong thùng đựng sợi len nhỉ?” Cô thoáng nghĩ, “Nhưng chắc chắn không phải sợi len!” Len không thể nặng như vậy. Một thùng sợi len với kích thước này nặng nhất cũng chỉ năm hoặc sáu cân là cùng.

Cô Bartolotti đứng dậy, đi vòng quanh kiện hàng để tìm tên người gửi nhưng không thấy. Ngay cả khi đã

vắt và lật nghiêng kiện hàng để kiểm tra mặt dưới, cô vẫn không tìm ra manh mối nào.

“Nào, bé yêu.” Cô tự nói với mình một cách nghiêm túc, “Hãy lục lại trí nhớ xem!”

Thực ra cô Bartolotti có một thói quen kì lạ, đó là cô đam mê những tờ phiếu giảm giá, phiếu đặt hàng, ưu đãi miễn phí và các chương trình khuyến mãi đặc biệt.

Bất cứ khi nào thấy phiếu đặt hàng được đính kèm trong một tờ báo, cuốn sách hay tạp chí là cô sẽ cắt hoặc xé nó ra, điền thông tin và đặt hàng ngay. Cô say mê các loại phiếu đặt hàng đến mức chưa bao giờ tự hỏi liệu mình có thực sự cần những thứ đó hay không.

Chính vì cơn cuồng mua sắm này mà cô Berti Bartolotti đã từng mua những món đồ kì quặc nhất: một bộ bách khoa toàn thư về động vật gồm mười bảy tập, một lọ tất nam cao cổ màu xám, một bộ ấm chén nhựa dùng để uống trà dành cho hai mươi tư người, hay đặt mua dài hạn chuyên san cho người nuôi cá cảnh và một tạp chí về văn - hóa - tắm - tiên.

Ngoài ra, cô từng đặt mua một cái cối xay cà phê Thổ Nhĩ Kỳ (nhưng không phải để xay hạt cà phê mà thực ra đó là cái đèn ngủ), mười chiếc quần lót Angora cỡ đại, và chín cái bánh xe cầu nguyện⁽¹⁾.

(1) Còn gọi là Kinh luân, việc quay bánh xe được coi như tương đương đọc lời cầu nguyện.

Nhưng có thể khẳng định món đồ kì quặc nhất cô Bartolotti từng đặt mua và nhận được chính là một tấm thảm. Khi ông bưu tá chuyển tấm thảm có họa tiết hoa xấu kinh dị với giá đắt cắt cổ đến thì cô Bartolotti đã khóc thực sự vì thói quen đặt hàng vô tội vạ của mình, cô đã thề sẽ không bao giờ, không bao giờ đặt mua thứ gì nữa.

Nhưng rồi, như bao người thường có thói quen khó bỏ, ngay hôm sau cô lại điền thông tin vào một tờ phiếu đặt hàng khác:

*Vui lòng miễn phí vận chuyển.
Tôi đặt mua 144 (MỘT TRĂM BỐN MƯƠI BỐN)
chiếc thìa trà mạ bạc.
Thanh toán khi nhận hàng.*

Cô Bartolotti tự lực lại trí nhớ và thấy tâm trí mình không gọi lại điều gì về việc từng đặt mua thứ gì đó. Ngoài đơn đặt hàng để nhận miễn phí một gói mì “Năm Cây Thông” và một gói ngũ cốc dinh dưỡng loại mới dành cho khách hàng ăn thử thì cô chỉ nhớ ra chương trình khuyến mãi cốc bấm mạ crôm kèm kèm kèm bấm và dụng cụ dập lỗ. Nhưng gói hàng khuyến mãi đó chắc chắn không thể nặng hơn hai mươi cân được. Và cô Bartolotti biết rõ rằng, những mẫu dùng thử và đơn hàng miễn phí nhiều nhất cũng chỉ nặng khoảng một lạng thôi.

“Hay là...” Cô nghĩ, “... thùng hàng này do ông bác Alois tốt bụng của mình gửi đến nhỉ. Có thể bác ấy gửi cho mình một món quà sinh nhật chẳng? Dù sao thì suốt ba mươi năm qua bác ấy... chưa bao giờ tặng mình cái gì. Nếu bây giờ bác ấy muốn tặng bù thì cũng có thể gộp thành hai mươi cân được ấy chứ!”

Cô Bartolotti lấy cái kéo vẫn dùng cắt hành để cắt sợi dây buộc kiện hàng. Sau đó, cô xé lớp giấy bọc màu trắng bên ngoài và nhấc nắp hộp các-tông lớn bên trong ra.

Dưới nắp hộp là một lớp mùn gỗ màu xanh nhạt. Trên lớp mùn gỗ ấy có một chiếc phong bì màu xanh da trời.

Trên đó ghi dòng chữ:

Kính gửi bà Berti Bartolotti!

Dòng chữ này được in đậm bằng kiểu chữ đánh máy rất ngay ngắn trên miếng giấy màu. Ông bác Alois tốt bụng của cô không có máy chữ. Hơn nữa, ông ấy luôn viết tên cô là “Berthi” với chữ *th* cơ.

Cô Bartolotti mở phong bì, lấy ra một tờ giấy đã được gấp lại và đọc:

Kính gửi bà Bartolotti!

Chúng tôi gửi bà đơn hàng mà bà đã đặt. Xin lỗi bà vì sự chậm trễ trong một thời gian dài.